

STT	hotenncs	khoa	dot	msnscs	ngay sinh	giới	nơi sinh	chuyennghanh
1	Nguyễn Lâm Thùy Dương	2019	1	P1919001	01/06/1991	Nữ	Sóc Trăng	Vật lý lý thuyết và vật lý toán
2	Vũ Lê Quỳnh Phương	2017	1	P1617003	04/10/1987	Nữ	Kiên Giang	Hệ thống thông tin
3	Lê Hoàng Bảo Ngọc	2019	1	P0919001	30/12/1983	Nữ	An Giang	Công nghệ sinh học
4	Trần Bá Trí	2019	2	P1519001	24/03/1976	Nam	Cần Thơ	Tài chính - Ngân hàng
5	Võ Quốc Bảo	2019	1	P0719001	27/07/1983	Nam	Vĩnh Long	Môi trường đất và nước
6	Nguyễn Phước Lộc	2019	2	P1819004	26/01/1980	Nam	Cần Thơ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
7	Phạm Quang Vinh	2019	2	P0619002	23/02/1986	Nam	Cần Thơ	Nuôi trồng thủy sản
8	Trần Đông Phương An	2017	1	P0617001	08/05/1971	Nam	Cần Thơ	Nuôi trồng thủy sản
9	Lý Huỳnh Liên Hương	2019	2	P0919003	23/12/1988	Nữ	Cần Thơ	Công nghệ sinh học
10	Thạch Thị Ngọc Yến	2019	2	P0519001	19/10/1981	Nữ	Sóc Trăng	Vi sinh vật học
11	Nguyễn Tí Hon	2020	1	P1620001	20/10/1988	Nam	Cà Mau	Hệ thống thông tin
12	Trần Hoàng Diệp	2017	1	P1017001	20/11/1977	Nam	Tiền Giang	Bệnh lý học và chữa bệnh vật nuôi
13	Phạm Thị Ngọc Sương	2020	2	P1320003	04/03/1977	Nữ	Tiền Giang	Quản trị kinh doanh
14	Nguyễn Đỗ Quỳnh	2020	2	P1120004	28/08/1989	Nam	Cần Thơ	Công nghệ thực phẩm
15	Mai Xuân	2017	1	P1417001	01/11/1985	Nam	Hậu Giang	Quản lý đất đai